

Bản án số: 171/2021/HS-ST.  
Ngày 12/5/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Bích Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Ngọc Thực - Cán bộ về hưu.

Ông Huỳnh Phạm Dũng Phát - Giảng viên Trường  
Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Danh Đồi - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đồng Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 187/2021/TLST-HS ngày 23/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1683/2021/QĐXXST-HS ngày 12/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh Tr**, sinh ngày 17/12/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú: 15/5 Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: 19/1Z ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Triết (sinh năm 1959) và bà Nguyễn Tuyết Mai (sinh năm 1974); tiền án: Không; tiền sự: Không; sống cùng gia đình và học văn hóa đến lớp 9 nghỉ ở nhà phụ giúp gia đình và đi làm thuê. Bị can được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Tuyết Mai, sinh năm 1974; địa chỉ: 19/1Z ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Huỳnh Khắc Thuận, sinh năm 1976 - Luật sư trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 470 đường Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

- *Bị hại:* Nguyễn Thành Đạt, sinh ngày 30/9/2005. Địa chỉ: 12/1 ấp Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thành Nhân, sinh năm 1977; bà Huỳnh Thị Ngọc Trang, sinh năm 1982 (cha mẹ của Đạt); cùng địa chỉ: 12/1 ấp Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Tr là bạn của Nguyễn Thành Đạt, khoảng 23 giờ ngày 02/3/2020, Tr nhắn tin rủ và nhờ Đạt chở đi chơi nhưng Đạt không đồng ý nên hai người có nhắn tin qua lại, cự cãi nhau. Sau đó Đạt hẹn Tr tới nhà Đạt để giải quyết mâu thuẫn, Tr đồng ý. Khi đi, Tr mang theo trong mình 01 con dao Thái Lan. Tr điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Blade màu đen vàng, biển số 59G2-219.94 đến nhà Huỳnh Đình Anh Tuấn, rồi cả hai cùng đi đến nhà Đạt. Khi đến trước nhà số 11/3 ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn thì gặp Đạt. Tại đây, Tr và Đạt cãi nhau qua lại, Tr dùng tay đánh vào vùng mặt Đạt một cái. Lúc này, Trịnh Ngọc Thanh Ngân (sinh năm 2006, là bạn gái của Đạt) gọi điện thoại cho Đạt thì được biết Đạt và Tr đang nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn. Tr liền giật điện thoại của Đạt và cãi nhau qua lại trên điện thoại với Ngân, sau đó Tr trả lại điện thoại cho Đạt. Đạt lên xe gắn máy, định đạp nổ máy xe chạy thì Tr rút con dao trong túi quần ra, đâm 01 nhát vào ngực phải của Đạt. Sau đó, Tr lên xe để Tuấn chở chạy thoát về hướng cầu Tham Lương, Quận 12. Khi đến giữa cầu Tham Lương, Tr kêu Tuấn dừng xe để Tr vứt con dao xuống sông. Một lúc sau, Ngân gọi điện thoại cho Tr, nói biết sự việc Tr đã dùng dao đâm Đạt và nhờ Tr đưa Đạt đi cấp cứu. Tuấn chờ Tr quay lại hiện trường nhưng không thấy Đạt và xe, chỉ thấy có một cái ba lô màu đen có chữ “Thành” nằm dưới đường, gần chỗ Tr đâm Đạt. Tr biết chiếc ba lô này

là của Đạt vì trong lúc đứng nói chuyện với Đạt, chiếc ba lô này được Đạt để trên ba ga xe của Đạt. Tr nhìn thấy một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng Việt Nam thò ra ngoài chiếc ba lô, Tr đi đến lấy chiếc ba lô rồi cùng Tuấn rời đi khỏi hiện trường. Trên đường đi, Tr kiểm tra và nói với Tuấn là trong ba lô có tổng cộng 470.000 đồng. Do sợ bị bắt, Tr và Tuấn đã bỏ đi lang thang và cùng tiêu xài hết số tiền này. Riêng cái ba lô thì Tr vứt xuống sông.

Đến ngày 06/3/2020, Tr và Tuấn đến Công an xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn trình diện và khai nhận toàn bộ hành vi và diễn biến như trên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 435/TgT.20 ngày 05/6/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về thương tích của Nguyễn Thành Đạt: Vết thương tại gian sườn II cạnh ức phải dài 02cm gây đứt da, thủng thùy trên phổi phải, tràn khí và tràn máu màng phổi phải, không thủng màng tim. Thương tích do vật sắc nhọn tác động gây ra, nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Tại Công văn giải thích pháp y số 435-GT/TgT.20, ngày 28/01/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh: Theo Bản kết luận pháp y số 435/TgT.20 về thương tích của Nguyễn Thành Đạt sinh năm 2005: Con dao như ảnh cung cấp gây ra được thương tích ở ngực phải như đã giám định; vị Tr, tư thế, động tác Tr dùng dao đâm Đạt như diễn tiến đã cung cấp phù hợp gây ra được thương tích tại ngực phải của Đạt như đã giám định.

Nguyễn Minh Tr và Huỳnh Đình Anh Tuấn xác định việc Tr chuẩn bị dao và đâm Nguyễn Thành Đạt là do một mình Tr thực hiện, Tuấn không biết và không bàn bạc với Tr, phù hợp với lời khai xác định giữa Đạt và Tuấn không có mâu thuẫn gì; Tuấn không liên quan gì đến việc Tr đánh và đâm Đạt.

Về dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, gia đình bị cáo Tr đã bồi thường 5.000.000 đồng cho gia đình Nguyễn Thành Đạt, gồm tiền chi phí đi lại và 470.000 đồng mà Tr lấy trong balô của Đạt. Gia đình Nguyễn Thành Đạt yêu cầu Nguyễn Minh Tr và gia đình bồi thường thêm 100.000.000 đồng. Hiện tại gia đình Tr chưa bồi thường cho Đạt số tiền này.

Tại Bản cáo trạng số 162/CT-VKS-P2 ngày 19/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Tr về tội “Có ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

### ***Tại phiên tòa sơ thẩm,***

- *Bị cáo Nguyễn Minh Tr trình bày:* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã gây ra như nội dung bản Cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo không thấy oan và thấy rất ăn năn, hối cải với hành vi của mình gây ra. Bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình bị hại, đồng thời mong gia đình bị hại xem xét lại về yêu cầu bồi thường bởi vì gia đình bị cáo cũng rất khó khăn.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo - bà Nguyễn Tuyết Mai trình bày:* Trong thời gian bị hại Đạt nằm viện, gia đình bị cáo có qua hỏi thăm và gửi số tiền 5.000.000 đồng, đây là số tiền xem như hỗ trợ chi phí cho gia đình bị hại. Riêng đối với số tiền gia đình bị hại yêu cầu bồi thường 100.000.000 đồng, bà mong Hội đồng xét xử cũng như phía bị hại xem xét và cân nhắc lại, vì gia đình của bà cũng rất khó khăn, bà đi làm thuê ở tận Đồng Nai, phải lo cho Mẹ già trên 80 tuổi. Bà mong phía bị hại giảm số tiền bồi thường là 50.000.000 đồng, bà sẽ bồi thường một lần 20.000.000 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật và sau đó sẽ trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi đủ.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại – bà Huỳnh Thị Ngọc Trang trình bày:* Bà không đồng tình với lời khai của bị cáo về số tiền trong ba lô của Đạt là 470.000 đồng, mà thực chất là 1.710.000 đồng, do đây là số tiền bà đưa cho Đạt tối hôm đó nên bà nhớ rất kỹ. Trong thời gian Đạt nằm viện, phía gia đình của bị cáo có qua đề nghị bồi thường nhưng gia đình bà không đồng ý, mà để pháp luật giải quyết. Số tiền bà Mai đưa 5.000.000 là tiền hỗ trợ chi phí đi lại khi Đạt nằm viện, bà không đồng ý xem đây là tiền bồi thường thiệt hại của gia đình bị cáo. Đối với bị cáo Tr, bà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nghiêm minh nhằm cho bị cáo biết thế nào là sự coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Về bồi thường, trước tiên bà đề nghị bị cáo và gia đình bị cáo trả lại số tiền trong ba lô của Đạt mà bị cáo Tr đã tiêu xài là 1.710.000 đồng; về số tiền bồi thường bà yêu cầu số tiền 80.000.000 đồng, thanh toán 50.000.000 khi bản án có hiệu lực pháp luật, số còn lại thanh toán 3.000.000 đồng mỗi tháng.

- *Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội:* Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân

thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo Tr phạm tội có tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời khi phạm tội bị cáo Tr là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng Mục 1 Chương XII về những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), từ đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Tr từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù giam. Về yêu cầu bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của gia đình người bị hại về số tiền hoàn trả là 1.710.000 đồng và số tiền bồi thường là 80.000.000 đồng. Về tang vật trong vụ án, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Tr - ông Huỳnh Khắc Thuận trình bày:* Về phần tội danh, Luật sư thống nhất với kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và quan điểm truy tố của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Tuy nhiên, Luật sư cho rằng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là từ hai đến ba năm tù giam là quá nặng so với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chỉ mới 16 tuổi 3 tháng, độ tuổi mà về tâm sinh lý cũng như nhận thức thật sự chưa được ổn định, bị cáo do quá trẻ nên suy nghĩ bồng bột, có hành vi nóng nảy, không kiềm chế nên mới gây ra hành vi phạm tội chứ hoàn toàn không có mục đích và động cơ để cố ý gây thương tích đối với bị hại. Khi thực hiện xong hành vi phạm tội, cảm thấy ăn năn hối cải với hành vi của mình, bị cáo cũng đã quay lại với mục đích chờ bị hại đi cấp cứu; sau đó bị cáo cũng tự nguyện đi trình báo với Công an về hành vi của mình; quá trình bị hại nằm bệnh viện, bị cáo và gia đình bị cáo cũng đã đến thăm nom, chăm sóc; tại phiên tòa, bị cáo cũng đã cúi đầu xin lỗi bị hại và gia đình, cảm thấy rất ăn năn, hối hận với hành vi của mình gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc mức án phù hợp, cho bị cáo được hưởng án treo là cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa. Về phần dân sự, như gia đình bị cáo đã trình bày, bà Mai - là mẹ bị cáo là nhân viên giúp việc của quán karaoke tại Đồng Nai, do tình hình dịch bệnh, bà cũng đang nghỉ ở nhà, tiền ăn phải lo từng ngày, ngoài ra bà Mai còn chăm nuôi cho Mẹ già hơn 80 tuổi. Mức yêu cầu mà gia đình bị hại đưa ra là quá cao, bởi lẽ chi phí bệnh viện, thuốc thang như gia đình bị hại trình bày là chỉ hơn 40.000.000 đồng, còn khoản bồi thường về sức khỏe sau này 60.000.000 đồng như bị hại trình bày là không có cơ sở. Chính vì lẽ trên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc đối với mức án của bị cáo và số tiền bồi thường thiệt hại mà phía gia đình người bị hại yêu cầu.

Bị cáo Tr đồng ý với lời bào chữa của Luật sư Huỳnh Khắc Thuận và không tranh luận với bản luận tội về tội danh của đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận bản luận tội đối với bị cáo là có cơ sở, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, thật sự ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, áp dụng hình phạt với mức án khoan hồng, để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình, phụ giúp mẹ để có thể kiếm tiền bồi thường cho gia đình bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:**

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

#### **[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Quá trình điều tra vụ án và xét hỏi tại phiên tòa thể hiện lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở pháp lý kết luận: Xuất phát từ việc mâu thuẫn nhỏ trong khi nhắn tin điện thoại qua lại với nhau, vào lúc rạng sáng ngày 03/3/2020, tại trước nhà số 11/3 ấp Nam Lân, xã Bà Diễm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Minh Tr (sinh ngày 17/12/2003) đã có hành vi dùng dao chuẩn bị sẵn trong người đâm một nhát vào ngực phải của Nguyễn Thành Đạt (sinh ngày 30/9/2005) gây thương tích với tỷ lệ 30%. Xét thấy, chỉ xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã có hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác, điều này thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo; phương tiện bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại là cây dao (loại gọt trái cây, dài khoảng 20 cm, có cán dao bằng gỗ màu nâu, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, đây được xác định là hung khí nguy hiểm; ngoài ra tại thời điểm bị cáo

Tr thực hiện hành vi phạm tội, bị hại Nguyễn Thành Đạt dưới 16 tuổi nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong việc hẹn nhau để đi chơi, bị cáo đã dùng hung khí là vật sắc nhọn để gây thương tích cho bị hại, trong khi giữa bị cáo và người bị hại là bạn bè. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe mà còn gây tổn hại về tinh thần cho bị hại, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là không đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; khi thực hiện hành vi phạm tội xong bị cáo tự nguyện đi trình báo với cơ quan Công an nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo Tr có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước, chưa có tiền án, tiền sự; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Tr mới 16 tuổi 02 tháng 13 ngày (thuộc trường hợp người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi), do đó khi xem xét mức hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử ngoài căn cứ các tình tiết nêu trên thì cần xem xét áp dụng các điều luật quy định tại Mục 1 Chương XII - Những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo đúng quy định.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Xét thấy, tại phiên tòa, gia đình người bị hại xác nhận số tiền trong ba lô của Đạt mà bị cáo Tr đã tiêu xài hết là 1.710.000 đồng, nên đề nghị gia đình bị cáo hoàn trả lại số tiền này. Bị cáo không có ý kiến gì về yêu cầu này, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận, buộc gia đình bị cáo hoàn trả số tiền này một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Đối với số tiền bồi thường, trong quá trình điều tra, gia đình bị hại yêu cầu số tiền là 100.000.000 đồng. Tại phiên tòa, sau khi nghe đề nghị của phía gia đình bị cáo, số tiền này được gia đình bị hại giảm xuống là 80.000.000 đồng. Xét thấy, hoàn cảnh của hai gia đình bị cáo và bị hại đều khó khăn, thời gian Đạt nằm viện gia đình phải chăm sóc nên bị mất thu nhập, sau này bị hại còn phải tiến hành tái khám, chữa trị, bù đắp một phần tổn thất về tinh thần... Đối với gia đình bị cáo cũng là làm thuê kiếm thu nhập qua ngày, bị cáo chưa phụ giúp được gì nhiều, mẹ bị cáo là lao động chính, phải chăm nuôi thêm Mẹ già hơn 80 tuổi. Về trách nhiệm bồi thường: Theo quy định của Bộ luật dân sự thì bị cáo là người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi thì phải bồi thường bằng tài sản của mình, nhưng do bị cáo không có tài sản để bồi thường nên cha, mẹ bị cáo Tr phải có trách nhiệm bồi thường thay cho bị cáo Tr. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận mức yêu cầu bồi thường của gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Xét thấy, trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 5.000.000 đồng nên cần trừ số tiền này trong khoản tiền bồi thường nêu trên.

Do đó, buộc gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền tổng cộng là 76.710.000 (bảy mươi sáu triệu bảy trăm mười nghìn) đồng, hoàn trả 01 lần khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền 26.710.000 (hai mươi sáu triệu bảy trăm mười nghìn) đồng, số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng còn lại hoàn trả mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng cho đến khi đủ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) ba lô màu đen có chữ “THÀNH 8A1 NT23”, xét thấy đây tài sản của Đạt, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên cần trả lại cho Đạt.

- Đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Blade màu đen vàng, biển số 59G2-219.94, số máy JA36E0423912, số khung 3653GY006117. Qua xác minh, chiếc xe này do bà Nguyễn Tuyết Mai đứng tên chủ sở hữu, việc Tr dùng chiếc xe



này đi gặp Đạt và gây án bà Mai không biết. Do đó, cần giao trả lại tài sản này cho bà Mai.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng. Xét thấy, bị cáo Tr dùng tài sản này trước, trong và sau khi gây án, do đó cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Minh Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.835.500 (ba triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm) đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh Tr** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Tr** 02 (hai) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 357; Điều 586 của Bộ luật Dân sự năm 2015,

Buộc bị cáo Tr và gia đình bị cáo Tr phải bồi thường cho Nguyễn Thành Đạt và gia đình Đạt số tiền 76.710.000 (bảy mươi sáu triệu bảy trăm mười nghìn) đồng. Thanh toán một lần số tiền 26.710.000 (hai mươi sáu triệu bảy trăm mười nghìn) đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật. Số tiền còn lại 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng, thanh toán mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng cho đến khi đủ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa trả số tiền trên, thì người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi của số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tuyên trả lại cho Nguyễn Thành Đạt 01 (một) ba lô màu đen, kích thước 26x49, có chữ “THÀNH 8A1 NT23”.

Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Tuyết Mai, sinh năm 1974 (Mẹ bị cáo Tr) 01 (một) xe gắn máy, nhãn hiệu Honda Blade, biển số 59G2-219.94, số máy JA36E-0423912, số khung RLHJA3653GY006117.

Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng (model A1429, imei:...4260797).

Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2021/250 ngày 15/4/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Tr phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 3.835.500 (ba triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm) đồng tiền phí dân sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo Nguyễn Minh Tr, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa của bị cáo; người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Thi hành án hình sự TAND TP.HCM;
- Bị cáo, người bị hại;
- Phòng PC53 – Công an TP.HCM;
- UBND xã Bà Điểm, H. Hóc Môn, TP.HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Đời-S).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Bích Sơn**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Ngọc Thực    Huỳnh Phẩm Dũng Phát**

**Hoàng Bích Sơn**

